

CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA DOANH NGHIỆP KHU VỰC KHÔNG CHÍNH THỨC

1. Giới thiệu

Các doanh nghiệp không chính thức có những nét đặc trưng nhất định, tạo ra những thách thức đối với những người làm điều tra thống kê. Đó là một loại hình có số lượng lớn, quy mô nhỏ (thường chỉ một người), tính biến động và quay vòng doanh số cao, thay đổi theo thời vụ trong các hoạt động kinh doanh, tụm lại trong những khu vực riêng biệt, không có những điểm đặc trưng có thể nhận biết, không có những hồ sơ lý lịch thuận lợi cho việc quản lý, v.v. Thiết kế điều tra và hoạt động trong lĩnh vực này cần phải thích ứng với những đặc trưng này. Có hai hình thức điều tra doanh nghiệp khu vực không chính thức, đó là điều tra các cơ sở sản xuất kinh doanh và điều tra hỗn hợp giữa doanh nghiệp và hộ gia đình.

2. Các cuộc điều tra cơ sở sản xuất kinh doanh

Những vùng có khu vực không chính thức với quy mô lớn, thường không đăng ký kinh doanh. Ngay cả ở những nơi có đăng ký, cũng không thể kiểm soát được những doanh nghiệp thuộc loại hình này, bởi vì những cơ sở này rất nhiều và nhỏ, không đăng ký, và có xu hướng không ổn định. Do vậy, thông thường các cuộc điều tra các cơ sở sản xuất kinh doanh hiện nay không thể kiểm soát hết các doanh nghiệp thuộc khu vực không chính thức. Như vậy trong hầu hết các trường hợp, các cuộc điều tra cơ sở kinh doanh khu vực không chính thức chỉ có thể được triển khai tiếp theo sau cuộc tổng điều tra các đơn vị khu vực không chính thức, hoặc thậm chí tốt hơn là cuộc tổng

điều tra các cơ sở kinh doanh hoặc các cơ sở kinh tế nói chung, bao gồm tất cả các ngành hoạt động kinh tế, trong đó chứa đựng các loại thông tin cần thiết để nhận biết các đơn vị khu vực không chính thức. Nếu như một cuộc điều tra khu vực không chính thức được triển khai ngay sau tổng điều tra các cơ sở kinh doanh hoặc các cơ sở kinh tế, thì danh sách trong tổng điều tra có thể cung cấp dàn để chọn mẫu khu vực không chính thức. Nếu sau đó cuộc điều tra mới được triển khai, vẫn có thể sử dụng dữ liệu lấy từ cuộc điều tra gần nhất để xây dựng dàn mẫu vùng dành cho khu vực không chính thức. Bởi vì đây là mô hình tập trung từng phần về các hoạt động của khu vực không chính thức có xu hướng tương đối ổn định, cho dù tự các đơn vị trong khu vực có thay đổi. Tỷ lệ lấy mẫu có quan tâm đến mật độ các đơn vị khu vực không chính thức chia theo loại hình trong các khu vực tổng điều tra. Do tính biến động cao và quay vòng hàng hoá của các đơn vị này lớn, nên trước khi chọn các đơn vị mẫu cơ bản cần phải cập nhật có hệ thống danh sách các đơn vị trong các vùng lấy mẫu.

Chi phí cho các hoạt động trong các cuộc tổng điều tra đơn vị kinh tế diện rộng rất tốn kém, do hạn chế nguồn lực, nhiều vùng không thể, hoặc nếu có thì chỉ đảm nhận ở các khu vực thành thị. Và lại, khó có được diện điều tra đầy đủ về khu vực phi chính thức, mà không mắc phải các trường hợp bỏ sót hoặc tính trùng. Khi đến điều tra từng cơ sở khó xác định và nhận ra vị trí của nhiều doanh nghiệp khu vực này do

thiếu thông tin cơ bản về họ. Thí dụ các đơn vị có thể bị bỏ sót do các cơ sở này triển khai các hoạt động kinh doanh ở gia đình hoặc không có vị trí cố định. Để giảm bớt việc bỏ sót, một số vùng triển khai các cuộc tổng điều tra kinh tế đồng thời với tổng điều tra dân số và nhà ở. Khi thông tin được thu thập tách riêng từng đơn vị, khó có thể phát hiện ra mối liên quan giữa các hoạt động khu vực không chính thức do cùng những cá nhân, hộ gia đình hay doanh nghiệp đảm nhiệm để hợp nhất những dữ liệu này ở cấp hộ gia đình hay doanh nghiệp. Có thể tính trùng những hoạt động trong các trường hợp như một số thành viên hộ gia đình sản xuất hàng hoá ở một xưởng nhỏ hay sản xuất tại nhà và những thành viên khác của cùng hộ lại bán hàng hoá đó ở chợ hay các quầy ngoài đường.

3. Các cuộc điều tra hỗn hợp hộ gia đình và doanh nghiệp

Do có những hạn chế như đã nói ở trên, nên quan sát khu vực không chính thức trong thị trường những năm gần đây xu hướng thông qua các cuộc điều tra hỗn hợp giữa hộ gia đình và doanh nghiệp. Những cuộc điều tra này dựa vào mẫu khu vực và triển khai làm hai giai đoạn. Giai đoạn đầu (phần hợp thành điều tra hộ gia đình), dàn chọn mẫu các doanh nghiệp khu vực không chính thức, hay tổng quát hơn, thông qua danh sách hộ gia đình, hoặc qua điều tra trong các khu vực chọn mẫu ta có các doanh nghiệp nhỏ, theo đó tất cả các doanh nghiệp không nằm trong phạm vi điều tra và chủ sở hữu của chúng sẽ được nhận biết. Những số liệu này thường khai thác từ các thành viên hộ gia đình, ít khi được tự bản thân chủ doanh nghiệp cung cấp. Vì bình thường theo phương pháp này không thể có được những dữ liệu chất lượng cao theo

tiêu chuẩn khu vực không chính thức, nên để đảm bảo tốt diện bao quát về khu vực phi chính thức, ta cố gắng nhận ra chủ các doanh nghiệp có nhiều khả năng thuộc khu vực phi chính thức. Chẳng hạn, hỏi các hộ gia đình xem có bao nhiêu thành viên trong hộ là nhà doanh nghiệp, có nghĩa là chủ duy nhất của cơ sở đó, hoặc là đối tác, doanh nghiệp không có tư cách pháp nhân. Ở giai đoạn 2 (phần hợp thành điều tra doanh nghiệp). Phỏng vấn một mẫu (hoặc toàn bộ) chủ sở hữu doanh nghiệp để có được thông tin chi tiết về chủ và về doanh nghiệp. Trong giai đoạn này (sau khi lấy mẫu) có thể nhận biết chính xác hơn về các doanh nghiệp khu vực không chính thức.

Do có sự cộng tác kinh doanh nên số lượng các doanh nghiệp của khu vực không chính thức không trùng với chủ doanh nghiệp. Đối với một doanh nghiệp cổ phần, từng thành viên có thể cung cấp thông tin điều tra, dù họ có thể ở trong các hộ gia đình khác nhau. Trùng lặp về diện điều tra, điều này dẫn đến cần phải hiệu chỉnh quá trình ước lượng điều tra dựa vào thông tin thu thập về các cổ đông trong quá trình điều tra.

3.1. Các cuộc điều tra độc lập

Các cuộc điều tra hỗn hợp hộ gia đình - doanh nghiệp khu vực không chính thức có thể được hình thành theo hai dạng, một dạng giống như những cuộc điều tra riêng biệt khác, dạng còn lại giống như những mô đun gắn với các cuộc điều tra về lực lượng lao động. Nếu khi cần đến những ước lượng về độ tin cậy cụ thể trong loại hình được chọn (tức là đối với từng ngành), thì các cuộc điều tra hỗn hợp độc lập thích hợp hơn. Tuy nhiên, những cuộc điều tra như vậy khá tốn kém, do các hoạt động điều tra, thiết kế mẫu và các phương pháp ước

lượng yêu cầu tương đối phức tạp. Các cuộc điều tra hỗn hợp độc lập dựa trên một thiết kế nhiều giai đoạn, trong đó gồm những bước sau:

- Chọn khu vực làm đơn vị mẫu cơ bản
- Kê khai hoặc gặp riêng tất cả các hộ gia đình trong các khu vực chọn mẫu
- Chọn các hộ gia đình trong mẫu có sở hữu các doanh nghiệp mà có khả năng thuộc vào khu vực không chính thức để làm các đơn vị mẫu cuối cùng.
- Phỏng vấn toàn bộ các hộ gia đình trong mẫu và tất cả các chủ sở hữu doanh nghiệp.

Trong mẫu ở giai đoạn đầu cần phải có đủ số lượng các khu vực mẫu. Thiết kế mẫu cần quan tâm đến một số loại hình hoạt động có khả năng ít đại diện hơn so với những hoạt động khác, và những hoạt động đặc trưng có xu hướng tập trung vào những khu vực riêng biệt.

Dàn mẫu khu vực phải gồm những khu vực điều tra có quy mô thích hợp, được phân tầng theo tỷ trọng chung của các hoạt động khu vực không chính thức ở những vùng đó, hay tỷ trọng các hoạt động khu vực không chính thức của những loại hình khác nhau. xây dựng một dàn mẫu như vậy là điều khả dĩ, khi ta sử dụng dữ liệu tổng điều tra dân số về tỷ lệ lao động và người tự làm trong các khu vực điều tra theo ngành và theo những đặc trưng khác có liên quan; dữ liệu về tổng điều tra doanh nghiệp và cơ sở kinh tế nhỏ chia theo ngành, dữ liệu phân tầng các khu vực điều tra chia theo mức thu nhập hay các tiêu chí kinh tế xã hội khác. Dữ liệu có được trong quá trình kê khai hay thu thập dữ liệu ở các cuộc điều tra khu vực không chính thức hoặc các cuộc điều tra khác; hoặc thông tin dựa vào kiến thức chuyên gia địa phương về phân bổ chi tiết

các hoạt động khu vực không chính thức. Những dữ liệu như vậy cung cấp đều đặn ước lượng khá tốt về tỷ trọng các chủ doanh nghiệp khu vực không chính thức hay doanh nghiệp trong khu vực điều tra ở thời điểm điều tra đó. Những khu vực điều tra có tỷ trọng lớn các hoạt động khu vực không chính thức cần được chọn với tỷ lệ cao để tăng hiệu quả chọn mẫu và giảm chi phí điều tra.

Chi phí là khâu đặc biệt quan trọng đối với giai đoạn đầu của cuộc điều tra, nếu không kết hợp sử dụng danh sách hộ gia đình của cuộc điều tra khác thì chi phí hoạt động sẽ cao. Kê khai tất cả các hộ gia đình trong khu vực chọn mẫu để nhận biết tất cả các chủ doanh nghiệp tiềm tàng thuộc khu vực không chính thức và các doanh nghiệp của các chủ đó là để có thêm dữ liệu sử dụng vào khâu chọn lựa ở giai đoạn sau đó. Chất lượng của bảng kê là yếu tố quan trọng đối với các ước lượng chung của cuộc điều tra. Do bảng kê hộ gia đình không thể cung cấp đầy đủ diện hoạt động triển khai trong các cơ sở nằm bên ngoài hộ gia đình của các chủ doanh nghiệp khu vực phi chính thức, nên sẽ là lý tưởng, nếu ta kê ra một danh sách các hộ gia đình loại trừ lẫn nhau như: i) Hộ gia đình và nhà doanh nghiệp dựa vào hộ gia đình (kể cả lưu động), danh sách về: ii) Doanh nghiệp trong các khu vực chọn mẫu. Thậm chí có thể sử dụng những loại dàn mẫu khu vực khác đối với i) và ii), bởi vì các doanh nghiệp có xu hướng tụm lại ở những khu vực đó. Để đảm bảo đầy đủ diện điều tra và nhận biết chính xác chủ doanh nghiệp trong hộ gia đình, cần phải mở rộng giai đoạn đầu từ việc kê khai danh sách hộ gia đình chuyển thành một cuộc điều tra hộ gia đình. Qua đó thu thập được

thông tin chi tiết về các hoạt động kinh tế do các thành viên hộ gia đình đảm đương. Sau đó các hộ gia đình trong danh sách kê khai (hoặc hộ gia đình và các doanh nghiệp) được nhóm lại trong một tầng chia theo ngành nghề, giới tính của chủ doanh nghiệp. Những đặc trưng khác nằm ở giai đoạn hai. Mục đích là để phân bổ mẫu lần cuối cùng vào các tầng đồng đều đến mức có thể và đảm bảo đầy đủ số lượng các đơn vị mẫu cuối cùng chọn ra ở từng tầng một.

Để giảm thiểu tỷ lệ không tiếp xúc và bóp méo dữ liệu trong các đơn vị điều tra mẫu mà đã chuyển vị trí hoặc thay đổi hoặc ngừng các hoạt động của các đơn vị này, cần phải duy trì khoảng thời gian giữa hai giai đoạn điều tra ở mức ngắn nhất có thể. Ngoài ra, cố gắng phát hiện ra những đơn vị mẫu ở vị trí mới, nếu có. Không được lấy các đơn vị khác thay vào, vì như vậy rất có thể làm sai lệch kết quả điều tra. Để bù vào những đơn vị điều tra không tiếp xúc được, tốt nhất lúc đầu nên chọn một mẫu lớn hơn. Các trường hợp không tiếp xúc được, phổ biến nhất là các chủ doanh nghiệp khu vực không chính thức, hoạt động không có chỗ làm việc cố định (như những người bán rong, lái xe taxi). Hầu hết các chủ doanh nghiệp khu vực không chính thức không duy trì sổ sách ghi chép phù hợp về các hoạt động của mình. Như vậy, cần phải sử dụng thời gian xem xét ngắn, tạo điều kiện cho người trả lời cung cấp thông tin cần thiết với độ chính xác cần thiết. Cách nắm bắt tốt nhất có thể về những thay đổi theo thời vụ và các giá trị ước lượng năm (ngay cả sử dụng các giai đoạn xem xét ngắn) là kéo dài thời gian thu thập dữ liệu điều tra trong cả năm. Như vậy, mẫu điều tra được chia ra thành những mẫu nhỏ độc lập nhau theo

những khoảng thời gian khác nhau của năm, thường không thể xảy ra trường hợp phỏng vấn lặp lại với cùng một người trả lời.

3.2. Những mô đun gắn liền với các cuộc điều tra hộ gia đình.

Một mô đun khu vực không chính thức gắn với một cuộc điều tra lực lượng lao động (LFS) có nghĩa để có được mẫu điều tra khu vực không chính thức theo dạng một mẫu con của LFS. Điều tra khu vực không chính thức có thể được triển khai đồng thời với LFS hoặc triển khai tiếp theo ngay sau đó. Trong hầu hết các trường hợp, điều tra được triển khai ngay sau đó được ưa thích hơn. Nó tạo điều kiện thuận lợi cho công việc quản lý và phối hợp giữa hai cuộc điều tra, đảm bảo cho hoạt động của LFS có thể tiến triển trôi chảy, không có tác động xấu đến chất lượng số liệu điều tra LFS, đến khâu hướng dẫn để nhận biết và chọn lựa mẫu điều tra con khu vực không chính thức; đặc biệt cho phép các điều tra viên được đào tạo có thể tiến hành điều tra khu vực không chính thức này.

Phương pháp modun không phức tạp và tốn kém như điều tra khu vực không chính thức tiến hành độc lập bởi vì thông tin thu thập trong quá trình điều tra lực lượng lao động (LFS) là làm cơ sở để nhận biết và chọn lựa mẫu con hộ gia đình hay cá nhân trong điều tra khu vực không chính thức và không cần lên danh sách riêng về hộ gia đình hoặc không cần phải phỏng vấn lại. Từ quan điểm về phương pháp luận, mặt mạnh của phương pháp mô đun là ở khả năng giám sát những thay đổi của khu vực không chính thức theo thời gian, nếu như cuộc điều tra lực lượng lao động được triển khai đều đặn và mô đun khu vực không chính thức gắn kết vào đó thường xuyên trong những khoảng thời gian thích hợp. Mặt mạnh của phương pháp mô đun là có được

diện điều tra đầy đủ và nhận biết chính xác chủ doanh nghiệp tiềm tàng khu vực không chính thức trong các hộ gia đình chọn mẫu qua một phần thu thập thông tin qua bảng hỏi điều tra LFS. Có thể sử dụng những quyền số về mẫu hộ gia đình dành cho doanh nghiệp không chính thức, và như vậy thuận lợi cho việc ước lượng các kết quả điều tra. Có thể kết nối dữ liệu về các hoạt động của khu vực không chính thức với dữ liệu điều tra LFS diện rộng. Tuy vậy, phương pháp mô đun không chỉ có thể được sử dụng ở các cuộc điều tra lực lượng lao động (hay những cuộc điều tra phù hợp khác), mà nó còn được tiến hành mỗi khi có khả năng thu thập dữ liệu về doanh nghiệp khu vực không chính thức.

Ở các quốc gia các hoạt động khu vực không chính thức được xem như việc phụ, để tránh việc đánh giá không đầy đủ khu vực này, các câu hỏi điều tra LFS nhận biết các chủ doanh nghiệp khu vực này cần phải hỏi về các công việc chính phụ của người trả lời. Những người được phân vào nhóm các chủ doanh nghiệp khu vực không chính thức chỉ khi được biết người đó làm việc với cương vị đứng đầu. Để nhận diện được tất cả các hoạt động khu vực không chính thức, thông thường cần có những khảo sát đặc biệt về các hoạt động, nếu không thì đối các hoạt động rất nhỏ, hoạt động không thường xuyên, không đăng ký hoặc công việc làm ở nhà rơi vào tình trạng không được báo cáo là việc làm. Trong điều tra lực lượng lao động, việc làm của chủ doanh nghiệp khu vực không chính thức thường được tính theo khoảng thời gian ngắn như tuần. Do nhiều hoạt động thuộc khu vực không chính thức được đặc trưng theo thời vụ và những thay đổi khác về thời gian. Dữ liệu có được về việc làm theo thời gian ngắn khu vực

không chính thức không chắc đại diện cho cả năm. Với việc tham gia của các mô đun khu vực không chính thức nhiều thời điểm khác nhau trong năm, hoặc suốt cả năm, điều tra theo quý, tháng hay các cuộc điều tra liên tục, hay sử dụng các cuộc điều tra với thời gian dài hơn như điều tra năm.

Khả năng tách dữ liệu (chẳng hạn như theo ngành) còn phụ thuộc vào cỡ mẫu và khâu thiết kế. Mẫu điều tra lực lượng lao động không bao giờ được thiết kế hiệu quả theo quan điểm đo lường khu vực không chính thức. Không hiệu quả cả cấp khu vực mẫu lẫn cấp hộ gia đình mẫu, hoặc không kiểm soát được quy mô mẫu khu vực không chính thức, hay không kiểm soát được phân bổ theo loại hình hoạt động. Có thể là do mẫu tương đối nhỏ nên có thể một số chủ doanh nghiệp khu vực không chính thức nằm ngoài mẫu, không đủ để đưa ra những ước lượng riêng cho từng loại hoạt động khu vực không chính thức như mong muốn (ước lượng theo ngành nghề). Tuy vậy, chúng ta cũng có các phương pháp làm tăng quy mô mẫu khu vực phi chính thức. Nếu trong quá trình kê khai dành cho điều tra lực lượng lao động ta có được thông tin cần thiết để nhận biết các đơn vị phù hợp với điều tra khu vực không chính thức và không phải phỏng vấn, thì điều tra mẫu khu vực không chính thức được chọn dựa vào tất cả các hộ gia đình trong khu vực chọn mẫu và không dựa vào những hộ được chọn vào mẫu LFS. Hoặc nếu như các nguồn lực cho phép, ta có thể tăng cỡ mẫu LFS lên bằng cách tăng hộ gia đình, hoặc lấy từ cùng khu vực mẫu hoặc lấy thêm khu vực mẫu ■

Trần Mạnh Hùng (lược dịch)

Nguồn: Survey methods for informal sector enterprises.